TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 14 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
(Tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11 tháng 10 năm 2018 hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung và tài sản ngày 06/8/2019 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 329/2019/TLVDS-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" của người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1989;

HKTT: Thôn Húc, xã S, huyện E, tỉnh Tuyên Quang.

Và anh Lục Xuân T, sinh năm 1985;

HKTT: Thôn Húc, xã S, huyện E, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện tạm trú tại: Khu 10, phường S, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Lục Xuân T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Lục Xuân T thỏa thuận, chị Nguyễn Thị Đ nuôi con chung là cháu Lục Thị S, sinh ngày 01/01/2014. Cấp dưỡng nuôi con: Anh T cấp dưỡng nuôi con cùng chị Đ mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2019. Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Đ đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2018/0002020 ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự; Trung tâm HG-ĐT;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- Chi cục THA Dân sự TP Bắc Ninh.
-UBND xã Tiên Lục, huyện F, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương